

Bản án số: 38/2023/HS-ST

Ngày: 23-05-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Võ Thanh Nga.

2/ Bà Đinh Kim Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Kế Út - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 04 năm 2023 đối với:

- Các bị cáo:

1/ **TVN** (tên gọi khác: T.H); sinh ngày 04 tháng 01 năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ĐVB, PHƯỜNG Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVS và bà TTND.

Tiền án:

- Năm 2016, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật T sản” (Bản án số XXX/2016/HSST ngày 02/12/2016). Bị cáo kháng cáo. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm y án sơ thẩm (Bản án số XX/2017/HSPT ngày 27/02/2017). Chấp hành xong bản án ngày 29/04/2018.

- Năm 2019, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp T sản”. (Bản án số XX/2019/HSST ngày 31/07/2019. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/03/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân PHƯỜNG Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng Bện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với

thời gian chấp hành là 03 tháng (Quyết định số XX/QĐ-UBND ngày 16/01/2019). Chấp hành xong ngày 16/04/2019.

Bị bắt tạm giam ngày 17/08/2022 “có mặt”.

2/ ĐTT; sinh ngày 01/01/2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: BVB, PHƯỜNG TTĐ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVT (chết) và bà ĐTHT.

Tiền án:

- Năm 2021, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt T sản” (Bản án số XX/2021/HSST ngày 23/04/2021). Chấp hành xong bản án ngày 27/08/2021.

- Năm 2021, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp T sản” (Bản án số XX/2021/HS-ST ngày 22/10/2021). Bị cáo chưa chấp hành án.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/06/2020, Công an PHƯỜNG Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đã đóng tiền phạt vào ngày 04/06/2020.

Bị bắt tạm giam ngày 20/08/2022 “có mặt”.

- Bị hại:

Ông PTĐ, sinh năm 1974 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ z, ấp x, xã SR, huyện CM, tỉnh ĐN.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Em LTTT, sinh ngày 01/01/2005 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Đường số a, LVB, Phường P.T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người giám hộ: Mẹ ruột tên P.T.K, sinh năm 1987 “vắng mặt”.

Địa chỉ: Đường số a, LVB, Phường P.T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông NVQ, sinh năm 1970 “vắng mặt”.

Địa chỉ: B.Đ.T, phường a, Quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông HHH, sinh năm 1981 “vắng mặt”.

Địa chỉ: T.Đ, PHƯỜNG Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bền tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 14/08/2022, ĐTT đến khách sạn D.K tại địa chỉ 1XX K.H, phường s, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh thuê Phòng xxx với giá 300.000 đồng và trả trước 200.000 đồng. Sau khi nhận phòng, ĐTT gọi điện thoại rủ bạn gái tên LTTT (sinh ngày 01/01/2005) đến khách sạn để tâm sự.

Đến khoảng 18 giờ ngày 14/08/2022, ĐTT và LTTT đang đứng trước sảnh khách sạn thì gặp TVN, là bạn bè quen Bết nhau ngoài xã hội, đang chạy xe gắn máy kiểu dáng Wave màu đỏ, Bền số 59S3-xxx.65 đến khách sạn D.K. Sau khi trò chuyện và Bết được ĐTT thuê khách sạn tại đây, TVN đã rủ T lên phòng T đã thuê để sử dụng ma túy và được T đồng ý. Sau khi vào Phòng xxx, TVN lấy ra một gói ma túy đá đã mua trước đó và dụng cụ sử dụng ma túy từ trong túi quần ra. TVN là người bỏ ma túy đá vào trong nỏ rồi đưa cho ĐTT gắn ống thủy tinh và đốt nỏ. Sau khi ma túy bên trong nỏ cháy, ĐTT đưa nỏ cho TVN hút. Hút xong, TVN đưa nỏ lại cho ĐTT hút. Sau khi hút xong, ĐTT thấy LTTT đi nhà vệ sinh ra thì rủ Tiền sử dụng ma túy chung. LTTT đồng ý rồi cầm nỏ do ĐTT đưa rồi hút. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/08/2022, TVN, ĐTT và LTTT sử dụng hết số ma túy do Nam mua. Xong, TVN đi ra ngoài khách sạn mua thức ăn và nước uống rồi quay lại nằm nghỉ tại Phòng xxx của khách sạn D.T cùng với ĐTT và LTTT. Đến khoảng 22 giờ 43 phút ngày 14/08/2023, đối tượng tên B (không rõ lai lịch) là bạn bè quen Bết ngoài xã hội với TVN đến Phòng xxx của khách sạn D.T tìm gặp Nam. Tại đây, đối tượng tên B lấy ma túy đá từ trong người ra cho vào dụng cụ sử dụng ma túy của TVN rồi cùng với TVN, ĐTT và LTTT sử dụng ma túy chung với nhau. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, đối tượng tên B đi về, còn TVN, ĐTT và LTTT ngủ lại tại Phòng xxx của khách sạn D.K. Đến khoảng 05 giờ ngày 15/08/2022, TVN dậy đi tắm. Do khăn tắm bị dơ nên TVN đi kiểm khăn và ra ngoài để mua thuốc hút. Khi TVN đi thang bộ của khách sạn đến Phòng 301 thì phát hiện cửa phòng mở nên nảy sinh ý định trộm cắp T sản. Để thực hiện ý định, TVN đẩy cửa phòng 301 vào bên trong thì nhìn thấy anh PTĐ đang nằm ngủ trên giường, phía bên phải đầu nằm có để một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh. TVN dùng tay phải lén lút lấy điện thoại di động bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó, TVN nhìn xung quanh thì phát hiện một quần tây dài của anh PTĐ đang treo trên một ghế gỗ phía dưới tivi trong phòng. Thấy vậy, TVN dùng tay lục túi quần tây thì phát hiện có một cái bóp nên đã cầm cái bóp trên tay trái rồi rời khỏi phòng xxx để về phòng xxx. Tại phòng xxx, TVN kiểm tra bóp phát hiện bên trong có 6.000.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân của anh PTĐ. TVN lấy tiền và tháo hai sim điện thoại di động trộm cắp được bỏ vào trong bóp của mình. Sau đó, TVN bỏ bóp của mình vào túi quần phía trước bên trái đang mặc, còn bóp và một số giấy tờ cá nhân của anh PTĐ thì bỏ vào bao đựng rác của khách sạn D.K rồi tiếp tục đi ngủ. Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 15/08/2022, anh PTĐ ngủ dậy thì phát hiện bị mất T sản nên đến Công an Phường 03, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh để trình báo. Qua trích xuất camera của khách sạn, Công an tiến hành kiểm tra hành chính phòng xxx của khách sạn D.K đã phát hiện thu giữ số tiền 6.000.000 đồng, hai sim điện thoại di động 0938XX3573, 032186XXXX4, một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh 256GB số Imei1: 3XX7802006XX199, số Imei2: 3XX11006XX197 mà TVN lấy trộm của anh PTĐ. Sau đó, TVN đã khai nhận nơi đã vớt một số đồ vật còn lại bao gồm: một chiếc ví màu nâu trên bề mặt có dòng chữ “Tôi yêu Việt Nam” và một số giấy tờ tùy thân của anh PTĐ để Công an tiến hành thu giữ. Ngoài ra, khi kiểm tra phòng xxx, Cơ quan Công an còn thu giữ một số dụng cụ sử dụng ma túy đá, bao gồm: một chai nhựa có chữ Dasani nắp đậy màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh và 01 lỗ gắn ống nhựa, một nắp nhựa màu vàng có đục 02 lỗ, 01 gắn ống thủy tinh và 01 lỗ không gắn gì

và hai ông thủy tinh nên đã đưa TVN, ĐTT và LTTT về trụ sở lập hồ sơ xử lý. Qua kết quả xét nghiệm, TVN, ĐTT và LTTT đều dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, TVN, ĐTT và LTTT đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá T sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 07/12/2022 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về giá của T sản như sau:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10+ 256Gb, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá ngày 15/08/2022 là 6.000.000 đồng.

- 02 (hai) sim điện thoại di động với số thuê bao là 0938XX3573 và 03286XXXX4 có giá trị tại thời điểm định giá ngày 15/08/2022 là không xác định được giá trị.

- 01 (một) bóp da màu nâu có dòng chữ Việt Nam tôi yêu, đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá ngày 15/08/2022 là không xác định được giá trị.

Tại Kết luận giám định số 4805/KLGD-H ngày 24/08/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: 01 chai nhựa có chữ “Dasani” nắp đậy màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh và 01 gắn 01 ống nhựa được ký hiệu mẫu m₁ cần giám định tìm thấy ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng ma túy do mẫu quá ít.

- Gói 2: 01 nắp nhựa màu vàng có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh và 01 lỗ không gắn gì được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định tìm thấy ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng ma túy do mẫu quá ít.

- Gói 3: 01 ống thủy tinh được ký hiệu mẫu m₃ cần giám định tìm thấy ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng ma túy do mẫu quá ít.

- Gói 4: 01 ống thủy tinh được ký hiệu mẫu m₄ cần giám định không tìm thấy ma túy.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKSQ4 ngày 29/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo TVN về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c, điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “Trộm cắp T sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo ĐTT về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo có lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các T liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, bản thân các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo TVN về tội “Tổ chức

sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c, điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo ĐTT về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo TVN từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ĐTT từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Về xử lý vật chứng: Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai nhựa có chữ “Dasani” nắp đậy màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh và 01 gắn 01 ống nhựa; 01 (một) nắp nhựa màu vàng có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống thủy tinh và 01 lỗ không gắn gì và 01 (một) ống thủy tinh; trả lại TVN số tiền 300.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 7, màu xanh, 01 (một) bóp màu đen và 01 (một) xe gắn máy kiểu dáng Wave, màu đỏ, Bền số 59S3-xxx.65; trả lại ĐTT 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu xanh và 01 (một) bóp màu nâu hiệu IDIGO.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các Bên bản tự khai, Bên bản lấy lời khai của các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của các bị cáo, đối chiếu với các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 14/08/2022, TVN mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đến Phòng xxx Khách sạn D.T, địa chỉ 1XX K.H, phường s, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh do ĐTT thuê để TVN, ĐTT và LTTT (sinh ngày 01/01/2005) sử dụng ma túy. Đây là vụ án có đồng phạm giữa TVN và ĐTT.

Trong đó, TVN là người có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho ĐTT và LTTT (sinh ngày 01/01/2005) sử dụng ma túy tại Phòng xxx Khách sạn D.T, địa chỉ 1XX K.H, phường s, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14/08/2022. Do đó, hành vi của TVN đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Còn ĐTT là người trực tiếp thuê Phòng xxx Khách sạn D.T, địa chỉ 1XX K.H, phường s, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, là người trực tiếp quản lý phòng thuê đã đồng ý cho TVN và LTTT (sinh ngày 01/01/2005) sử dụng ma túy tại nơi ở do mình quản lý, đồng thời còn có hành vi đốt ma túy chứa trong nỏ đưa cho

TVN và LTTT sử dụng. Hành vi của ĐTT đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, khoảng 05 giờ ngày 15/08/2022, tại Phòng 301 Khách sạn D.T, địa chỉ 1XX K.H, phường s, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, TVN có hành vi lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh, có giá trị theo Kết luận định giá là 6.000.000 đồng và số tiền 6.000.00 đồng của anh PTĐ. Hành vi của bị cáo TVN đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp T sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo TVN và ĐTT là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo Bết rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung tội phạm trong xã hội.

Đối với LTTT, quá trình điều tra xác định không liên quan đến ma túy và địa điểm sử dụng ma túy, chỉ là người được TVN và ĐTT tổ chức cho sử dụng ma túy nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò là đồng phạm trong vụ án. Đồng thời, Cơ quan Điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển hồ sơ về địa phương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với LTTT. Tại phiên tòa hôm nay, LTTT và người giám hộ bà P.T.K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 2XX Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2021.

Đối với số ma túy do TVN đem đến để tổ chức sử dụng chung với ĐTT và LTTT, quá trình điều tra và tại phiên tòa, TVN khai nhận đã mua của một người phụ nữ tên Lợi tại khu vực Kho 3 trên đường Nguyễn Tất Thành, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 300.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh không xác định được nhân thân, lai lịch của người phụ nữ tên Lợi nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với đối tượng tên B, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã trích hồ sơ vụ việc để tiếp tục xác minh. Khi nào có kết quả sẽ đề nghị xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2021.

Tại phiên tòa, các bị cáo TVN và ĐTT còn khai nhận sau khi sử dụng hết số ma túy do TVN đem đến thì các bị cáo cùng với LTTT tiếp tục sử dụng ma túy do đối tượng tên B đem đến. Về vấn đề này, Hội đồng xét xử xét thấy, do không xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng tên B, đồng thời, ngoài lời khai của các bị cáo thì trong hồ sơ vụ án không có T liệu chứng cứ nào khác chứng minh các bị cáo đã tổ chức sử dụng ma túy nhiều lần nên theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì chưa đủ căn cứ để áp dụng tình tiết “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo.

Đối với chủ khách sạn D.T, địa chỉ 1XX K.H, phường s, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, quá trình điều tra xác định không Bết và không liên quan đến hành vi phạm tội của TVN và ĐTT nên không có cơ sở để xử lý với vai trò là đồng phạm trong vụ án.

[4] Về nhân thân:

- Bị cáo TVN đã 02 lần bị kết án, cụ thể như sau: Năm 2016, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật T sản”. Năm 2019, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp T sản”. Bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi “Trộm cắp T sản” của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân PHƯỜNG Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng Bện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/01/2019. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Bị cáo ĐTT đã 02 lần bị kết án, cụ thể như sau: Năm 2021, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt T sản”. Năm 2021, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp T sản”. Quá trình thi hành án, bị cáo đã bỏ trốn, bị Cơ quan điều tra truy nã nên chưa chấp hành án phạt tù. Ngày 14/08/2022, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu, đã bị Công an PHƯỜNG Z, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 03/06/2020. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

T sản bị chiếm đoạt là số tiền 6.000.000 đồng, hai sim điện thoại di động 0938XX3573, 032186XXXX4, một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10+ màu xanh 256GB số Imei1: 3XX7802006XX199, số Imei2: 3XX11006XX197, một bóp da màu nâu. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại T sản cho ông PTĐ. Ông Đạo đã nhận lại T sản và không yêu cầu bồi thường dân sự. Tại

phiên tòa, ông PTĐ vắng mặt không rõ lý do, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trong trường hợp ông PTĐ có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự thì được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên TVN, ĐTT, LTTT, PTK (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 03, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, gồm: 01 (một) chai nhựa có chữ “Dasani” nắp đây màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa; 01 (một) nắp nhựa màu vàng có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh, 01 lỗ không gắn gì; 02 (hai) ống thủy tinh. Xét, đây là dụng cụ do các bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Thu giữ của TVN số tiền 300.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 7 màu xanh và 01 (một) bóp da màu đen. Xét, đây là T sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

- Thu giữ của ĐTT 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu xanh và 01 (một) bóp màu nâu hiệu IDIGO. Xét, đây là T sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

- Thu giữ của TVN 01 (một) xe gắn máy kiểu dáng Wave, màu đỏ, Bền số 59S3-xxx.65. Quá trình điều tra thể hiện, chiếc xe gắn máy trên do anh NVQ đứng tên chủ sở hữu. Ngày 22/03/2021, anh NVQ ủy quyền cho anh BHTS theo Hợp đồng ủy quyền số 003064 đã được Công chứng viên Văn phòng Công chứng NMT, Thành phố Hồ Chí Minh về việc liên hệ với cơ quan chức năng để tiến hành các thủ tục đối với xe gắn máy trên. Ngày 04/05/2021, anh BHTS ủy quyền lại cho anh HHH theo Hợp đồng ủy quyền lại số công chứng 004XX7, quyền số 05/2021 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng NMT, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 23/03/2022, anh BHTS đã bán xe cho bị cáo TVN theo Hợp đồng mua bán xe số công chứng 004xxx, quyền số 03/2022 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng Công chứng BN, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000 đồng. Xét, đây là T sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo TVN và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, điểm c, điểm h khoản 2 Điều 255, điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 55 và Điều XX Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: TVN, 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng năm tù về tội “Trộm cắp T sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc TVN phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 11 (mười một) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 08 năm 2022.

2. Căn cứ điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 56 và Điều XX Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: ĐTT, 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt phần chưa chấp hành của bản án số XX/2021/HS-ST ngày 22/10/2021 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung cho hai bản án là 09 (chín) năm tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 08 năm 2022.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2021 và Điều XX Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên TVN, ĐTT, LTTT, PTK (Điều tra viên) và hình dấu Công an Phường 03, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, gồm: 01 (một) chai nhựa có chữ “Dasani” nắp đậy màu vàng, trên nắp có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh, 01 lỗ gắn ống nhựa; 01 (một) nắp nhựa màu vàng có đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống thủy tinh, 01 lỗ không gắn gì; 02 (hai) ống thủy tinh.

- Trả lại TVN số tiền 300.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 7 màu xanh, 01 (một) bóp da màu đen và 01 (một) xe gắn máy kiểu dáng Wave, màu đỏ, Bền số 59S3-xxx.65.

- Trả lại ĐTT 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu xanh và 01 (một) bóp màu nâu hiệu IDIGO.

(Vật chứng được tạm giữ theo Bên bản về việc giao nhận vật chứng, T sản số 38/2023 ngày 09/02/2023 giữa Công an Quận 4 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh 4 vào ngày 08/02/2023).

4. Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2021; Luật phí và lệ phí:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2021:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (4)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Chi cục THA Quận 4; (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đoàn Thanh Trúc